

KẾ HOẠCH

Theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện Ia H'Drai

Thực hiện Kế hoạch số 271/KH-UBND ngày 26/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai đồng bộ, toàn diện các quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ (*Nghị định số 59/2012/NĐ-CP của Chính phủ*) về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ (*Nghị định số 32/2020/NĐ-CP của Chính phủ*) về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ và Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành, kịp thời phát hiện những hạn chế, vướng mắc, bất cập và đề xuất, kiến nghị các giải pháp đảm bảo pháp luật được thi hành nghiêm túc, góp phần nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đầy đủ nguyên tắc, phạm vi trách nhiệm, nội dung và hình thức theo dõi thi hành pháp luật được quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Xác định rõ lĩnh vực, nội dung, các hoạt động cụ thể; phạm vi trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, công chức chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã trong việc tham mưu thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Triển khai thực hiện tốt Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 29/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

II. NỘI DUNG

1. Triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

1.1. Tổ chức triển khai Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- *Đơn vị chủ trì:* Phòng Tư pháp.

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian hoàn thành:* Trong tháng 02/2022.

1.2. Phổ biến, quán triệt, tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật quy định về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- *Đơn vị chủ trì:* Phòng Tư pháp.

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

1.3. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- *Đơn vị chủ trì:* Phòng Tư pháp.

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện

2.1. Lĩnh vực thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật:

- Lĩnh vực trọng tâm, liên ngành: Theo dõi tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19 trên địa bàn huyện.

- Lĩnh vực khác: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tùy vào đặc điểm, tình hình của từng cơ quan, đơn vị, địa phương để thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định tại các Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ, Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ và Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp nhằm đảm bảo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật được thực hiện theo đúng nguyên tắc “*thường xuyên, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm*”.

2.2. Nội dung theo dõi tình hình thi hành pháp luật: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, công chức chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật đối với lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý trên cơ sở đánh giá các nội dung được quy định tại các Điều 7, 8, 9 và 10 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP của Chính phủ; bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 32/2020/NĐ-CP của Chính phủ và tại các Điều 1, 2, 3, 4 và 5 Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật

3.1. Tổ chức thu thập, xử lý thông tin:

- Nội dung hoạt động: Tiếp nhận, thu thập thông tin phản ánh, dư luận từ các phương tiện thông tin đại chúng; phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; thông tin quản lý nhà nước theo lĩnh vực; thông tin từ kết quả hoạt động của các cơ quan giám sát, kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử.

- Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP của Chính phủ, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 32/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 7 Thông tư số 04/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

+ Sản phẩm đầu ra: Văn bản xử lý hoặc văn bản kiến nghị xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật.

+ Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân các xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên

3.2. Kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật:

- Nội dung hoạt động: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã tiến hành kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

+ Sản phẩm đầu ra: Báo cáo kết quả kiểm tra, điều tra, khảo sát.

+ Thời gian thực hiện: Quý II, III năm 2022.

3.3. Xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật: Việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật thực hiện theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ và Điều 7 Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. Nếu phát hiện những hạn chế, bất cập trong quá trình thu thập thông tin, kiểm tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật dẫn đến lợi ích của Nhà nước, của xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân bị xâm phạm thì Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã

- Căn cứ vào Kế hoạch này và Kế hoạch của ngành cấp trên để xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022. Trong đó lựa chọn nội dung trọng tâm, trọng điểm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị và địa phương.

- Phối hợp với Phòng Tư pháp và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện

công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định và nội dung tại Kế hoạch này. Bố trí công chức thực hiện nhiệm vụ, kinh phí và các điều kiện bảo đảm cho hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

Tổng hợp, báo cáo kết quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định.

2. Phòng Tư pháp: Chủ trì, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hoặc đột xuất, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Sở Tư pháp theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các Tổ chức thành viên; Tòa án nhân dân huyện; Viện Kiểm sát nhân dân huyện: Thông qua hoạt động của mình phối hợp thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động nêu tại Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp cho công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2022 và nguồn hỗ trợ pháp khác *(nếu có)*.

2. Kinh phí thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật của các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc cấp nào do ngân sách nhà nước cấp đó đảm bảo và được tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương. Việc lập dự toán, phân bổ kinh phí được thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Mặt trận và các đoàn thể huyện;
- Các Phòng, ban, ngành thuộc UBND huyện;
- Các cơ quan thuộc ngành dọc trên địa bàn huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã;
- Trung tâm VH-TT-DL và Truyền thông;
- Lưu: VT-LT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Dũng